| | |
|---|---|
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH LẠNG SƠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 1745 /QĐ-UBND | *Lạng Sơn, ngày 31 tháng 10 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Về việc phê duyệt dự án Sửa chữa nền, mặt đường đoạn Km0+00-Km0+800, Km4+200-Km4+400, ĐH.39, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 cho Sở Giao thông vận tải, các huyện, thành phố kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ và kinh phí sửa chữa định kỳ sự nghiệp giao thông;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 182/TTr-SGTVT ngày 24/10/2023.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt dự án Sửa chữa nền, mặt đường đoạn Km0+00-Km0+800, Km4+200-Km4+400, ĐH.39, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn. Với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Sửa chữa nền, mặt đường đoạn Km0+00-Km0+800, Km4+200-Km4+400, ĐH.39, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Chủ đầu tư: UBND huyện Lộc Bình.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

4.1 Mục tiêu đầu tư xây dựng: sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và công trình thoát nước đoạn Km0+00-Km0+800, Km4+200-Km4+400, ĐH.39, huyện

Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn nhằm khắc phục tình trạng hư hỏng, xuống cấp của công trình, nâng cao khả năng khai thác của tuyến đường, bảo đảm an toàn giao thông, an toàn công trình, đáp ứng nhu cầu đi lại của Nhân dân trong khu vực, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4.2 Quy mô, chỉ tiêu kỹ thuật, giải pháp thiết kế.

4.2.1 Quy mô:

- Nền mặt đường tham khảo thiết kế mẫu ban hành tại Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 24/4/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Thiết kế mẫu mặt đường bê tông xi măng phục vụ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Lạng Sơn. Nền đường rộng 5,0m, mặt rộng 3,5m, rãnh dọc rộng 0,8m, sâu 0,3m.

- Sửa chữa hệ thống thoát nước và xây dựng công trình phòng hộ.

4.2.2. Giải pháp thiết kế:

a. Hướng tuyến: tuyến đường cơ bản bám theo đường cũ, để hạn chế khối lượng đào đắp, đường cong đảm bảo yêu cầu tối thiểu của cấp đường.

b. Phạm vi xây dựng: tổng chiều dài tuyến 226,71m, bao gồm 2 đoạn:

- Đoạn 1:

+ Điểm đầu tại Km0+137,29m.

+ Điểm cuối tại Km0+288,42m.

- Đoạn 2:

+ Điểm đầu tại Km3+620,00m.

+ Điểm cuối tại Km3+846,71m.

c. Các giải pháp thiết kế chủ yếu

* Nền mặt đường

- Bề rộng nền đường 5.0m. (chưa kể mở rộng trong đường cong và rãnh dọc), bề rộng mặt đường 3.5m. (chưa kể mở rộng trong đường cong).

- Bề rộng lề đường Blề=2x0,75m.

- Kết cấu áo đường từ trên xuống dưới như sau:

+ Lớp bê tông xi măng M250 dày 20cm.

+ Lớp bạt dứa chống thấm.

+ Lớp móng cấp phối đá dăm loại II dày 12cm.

+ Lớp đất nền đầm chặt K95.

- Tổng diện tích mặt đường bê tông xi măng là 758,85m2.

* Công trình thoát nước

- Thiết kế hoàn chỉnh cống tròn thoát nước D60 tại vị trí Km0+272,86.

- Thiết kế bổ sung 02 tấm bản tại vị trí mương thủy lợi Km3+796,6.

* Công trình phòng hộ: thiết kế kè đá hộc xây vữa xi măng, tổng chiều dài thiết kế 96m chia làm 12 đơn nguyên.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và khảo sát: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và phát triển An Phúc Minh.

6. Địa điểm xây dựng: xã Khuất Xá, huyện Lộc Bình.

7. Loại, cấp công trình: công trình giao thông, cấp IV.

8. Danh mục, tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Tiêu chuẩn thiết kế: TCVN 10380:2014 đường Giao thông nông thôn- Yêu cầu thiết kế;

- Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế: TCVN 4054-2005;

- Lớp kết cấu áo đường ô tô bằng cấp phối thiên nhiên - vật liệu, thi công và nghiệm thu TCVN 8857:2011;

- Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 24/4/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Thiết kế mẫu mặt đường bê tông xi măng phục vụ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Lạng Sơn.

9. Tổng dự toán xây dựng công trình: 990.779.000 đồng, trong đó:

- Chi phí xây dựng: 853.835.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 23.907.000 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 104.105.000 đồng;
- Chi phí khác: 8.767.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 165.000 đồng.

10. Thời gian thực hiện dự án: năm 2023-2024.

11. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách nhà nước.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư tổ chức quản lý dự án.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn; Chủ tịch UBND huyện Lộc Bình và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Các PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(CVĐ).

**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

**Lương Trọng Quỳnh**